

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-PT

Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Bà Đinh Thị Như Phượng

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Lê Thế Nhơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 108/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Lương Ngọc M do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có kháng cáo: **Lương Ngọc M** (tên gọi khác: Lương Văn M), sinh ngày 28/8/1985 tại huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Văn Th, xã An Th, huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; bị cáo có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 02 người con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009. Hiện nay các con đang sống với chị Nguyễn Thị H tại huyện Văn Y, tỉnh Yên Bái); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/6/2021 cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, cũng không bị kháng cáo, kháng nghị;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1.Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 24 giờ ngày 10/6/2021, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô, kiểu dáng Dream gắn biển số 81F8-0766, bên ngoài gắn thêm biển số 47P3-4497 đến phòng trọ của Lương Ngọc M tại Tổ 12, phường Yên Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai rủ M đi Trộm cắp tài sản, M đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở M đi từ thành phố P, tỉnh Gia Lai đi theo Quốc lộ 14 để xuống địa bàn huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai. Trên đường đi thì M nhìn thấy một chiếc túi vải in logo “QUI PHÚC” ở ngoài đường nên nói H dừng xe rồi M xuống nhặt chiếc túi, kiểm tra bên trong túi có 02 mỏ lết bằng kim loại, 01 cò lê bằng kim loại, 02 ổ khóa bằng kim loại đã bị cắt đứt một bên quai khóa; M treo túi lên gác бага xe mô tô rồi lên xe để H tiếp tục chở đi về hướng huyện Đak Đ. Khi đi đến trước nhà anh PH (sinh năm 1995, trú tại: Thôn D, xã G, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai) lúc này khoảng 02 giờ sáng ngày 11/6/2021, thấy cổng nhà anh PH đóng nhưng không khóa, trong sân dựng hai xe mô tô nhưng không ai trông coi. Thấy vậy, H dừng xe và nói M ở ngoài cảnh giới, H đi bộ đến kéo cổng và đi vào trong sân đến chỗ dựng xe mô tô biển số 81F6-1245 của gia đình anh PH, rồi dùng tay giật đứt dây điện khóa nguồn của xe mô tô, H dắt xe mô tô ra ngoài đường rồi đạp nổ máy xe mô tô tẩu thoát. Anh PH đang ngủ nghe tiếng động ở ngoài sân nên ra kiểm tra thì phát hiện H đã lấy trộm xe mô tô nổ máy tẩu thoát, anh PH đuổi theo thì thấy M đang đạp xe mô tô gắn biển số 81F8-0766 để nổ máy tẩu thoát nhưng xe không nổ nên đã bắt giữ M giao cho Công an xã G giải quyết theo quy định.

Sau khi trộm cắp được xe mô tô biển số 81F6-1245 của gia đình anh PH, Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô chạy ra hướng bùng binh thị trấn Đak Đ rồi đi theo hướng Quốc lộ 19 về thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khi đi đến cây xăng gần Công viên Đồng xanh thuộc xã An Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai, lúc này xe hết xăng, cây xăng đã đóng cửa, H dừng xe ngủ lại tại cây xăng. Đến sáng ngày 11/6/2021, H đổ xăng rồi điều khiển xe mô tô biển số 81F6-1245 đến tiệm sửa chữa mua bán xe cũ của anh Trần Văn H (sinh năm 1990, trú tại: Tổ 3, phường Chi L, thành phố P, tỉnh Gia Lai) và bán xe cho anh H với số tiền 1.000.000 đồng. Đến ngày 11/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đ đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Minh H để xử lý theo quy định.

Theo Kết luận định giá tài sản số 53 ngày 15/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đak Đ kết luận: Xe mô tô biển số 81F6-1245 đến thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 2.200.000 đồng.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm:

Tại bản án hình sơ sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Ngọc M.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo khác, trách nhiệm bồi thường dân sự, quyết định về xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

3. Kháng cáo của bị cáo

Ngày 24/11/2021 bị cáo Lương Ngọc M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

4. Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Ngọc M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 (chín) tháng tù là thoả đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đảm bảo tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Vì vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội đã thực hiện, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 02 giờ sáng ngày 11/6/2021, tại sân nhà anh PH thuộc thôn D, xã G, huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình anh PH để xe mô tô biển số 81F6-1245 ở ngoài sân, không có người trông coi nên Nguyễn Minh H và Lương Ngọc M đã lén lút mở cổng đi vào sân trộm cắp xe mô tô biển số 81F6-1245 rồi điều khiển bỏ chạy, còn Lương Ngọc M bị bắt quả tang, sau đó cùng ngày 11/6/2021 Nguyễn Minh H cũng bị bắt. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có trị giá là 2.200.000 đồng. Đây là vụ án có hai bị cáo cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể, không có sự cấu kết chặt chẽ nên là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn. Bị cáo Lương Ngọc M là đồng phạm, tham gia trong vụ án với vai trò giúp sức. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Đak Đ xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp với mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo là người khỏe mạnh nhưng lại đi trộm cắp tài sản của người khác, chứng tỏ bản chất lười lao động của bị cáo, trong quá trình điều tra xác định vào ngày 10/6/2021 bị cáo cùng với Nguyễn Minh H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ của chị Phan Thị S. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng bản thân đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, mức án mà Tòa án nhân dân huyện Đak Đ đã tuyên đối với bị cáo là nghiêm khắc, bị cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại không đưa ra tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để xem xét cho bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử vụ án đã đánh giá đúng

tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo mức hình phạt như đã tuyên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của Lương Ngọc M, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đ, tỉnh Gia Lai về phần hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Ngọc M.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc M 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2021.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: buộc bị cáo Lương Ngọc M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Đak Đ;
- Chi cục THADS huyện Đak Đ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai
- Công an huyện Đak Đ;
- Bị cáo;
- Lưu VT, THS, HSVA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hiên

